

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CETECO US
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400102077
- Vốn điều lệ: 17.500.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 17.500.000 đồng
- Địa chỉ: 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3830202
- Số fax: 0236.3822767
- Website: duoctw3.com
- Mã cổ phiếu: TW3
- Quá trình hình thành và phát triển:

Kho thuốc K.45 Vinh quang thuộc Ban Y tế khu Trung trung bộ là tiền thân của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 ngày nay được thành lập tháng 10/1968. Với nhiệm vụ chính là cung ứng và tiếp nhận thuốc men, dụng cụ TBYT, hóa chất xét nghiệm ... từ miền Bắc vào miền Nam để chi viện phục vụ chiến trường Khu V.

Đến ngày 03/02/1976, thành lập Công ty Dược Tổng hợp cấp I – Đà Nẵng thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Dược Việt Nam theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế số 82/BYT – QĐ. Nhiệm vụ chính là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, kinh doanh các mặt hàng Tân Dược, Dược liệu, nguyên liệu Tân Dược, Hóa chất, thiết bị dụng cụ y tế, sản xuất thuốc Nam thuốc Bắc, nấu và bào chế các loại Cao đơn hoàn tán nhằm phân phối, phục vụ cho nhu cầu phòng bệnh chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe của nhân dân các tỉnh thuộc Khu 5 cũ.

Ngày 05/6/1985, công ty được chuyển tên thành Công ty Dược liệu Trung ương III theo quyết định số 534/BYT-QĐ của Bộ Y tế. Có chức năng sản xuất, kinh doanh thuốc

Tân dược, nguyên liệu thành phẩm Đông Dược, Hóa chất, thiết bị dụng cụ y tế ... thực hiện chương trình PAM, cung cấp và phục vụ thuốc men, dụng cụ y tế cho công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai bão lụt tại các tỉnh miền Trung - Tây nguyên.

Trải qua nhiều thăng trầm và các lần đổi tên với các hình thái doanh nghiệp khác nhau: 20/4/1993 là Công ty Dược Trung ương III, 29/6/2010 là Công ty TNHH Một thành viên Dược Trung ương 3. Đến 15/10/2014 được sự phê duyệt của Bộ Y tế về Phương án cổ phần hóa chuyển đổi sang công ty cổ phần từ Công ty TNHH Một thành viên Dược Trung ương 3. Sau một quá trình thực hiện các công tác chuyển đổi, đến 12/3/2015 công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty cổ phần vào ngày 25/3/2015 với tên Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh dược phẩm

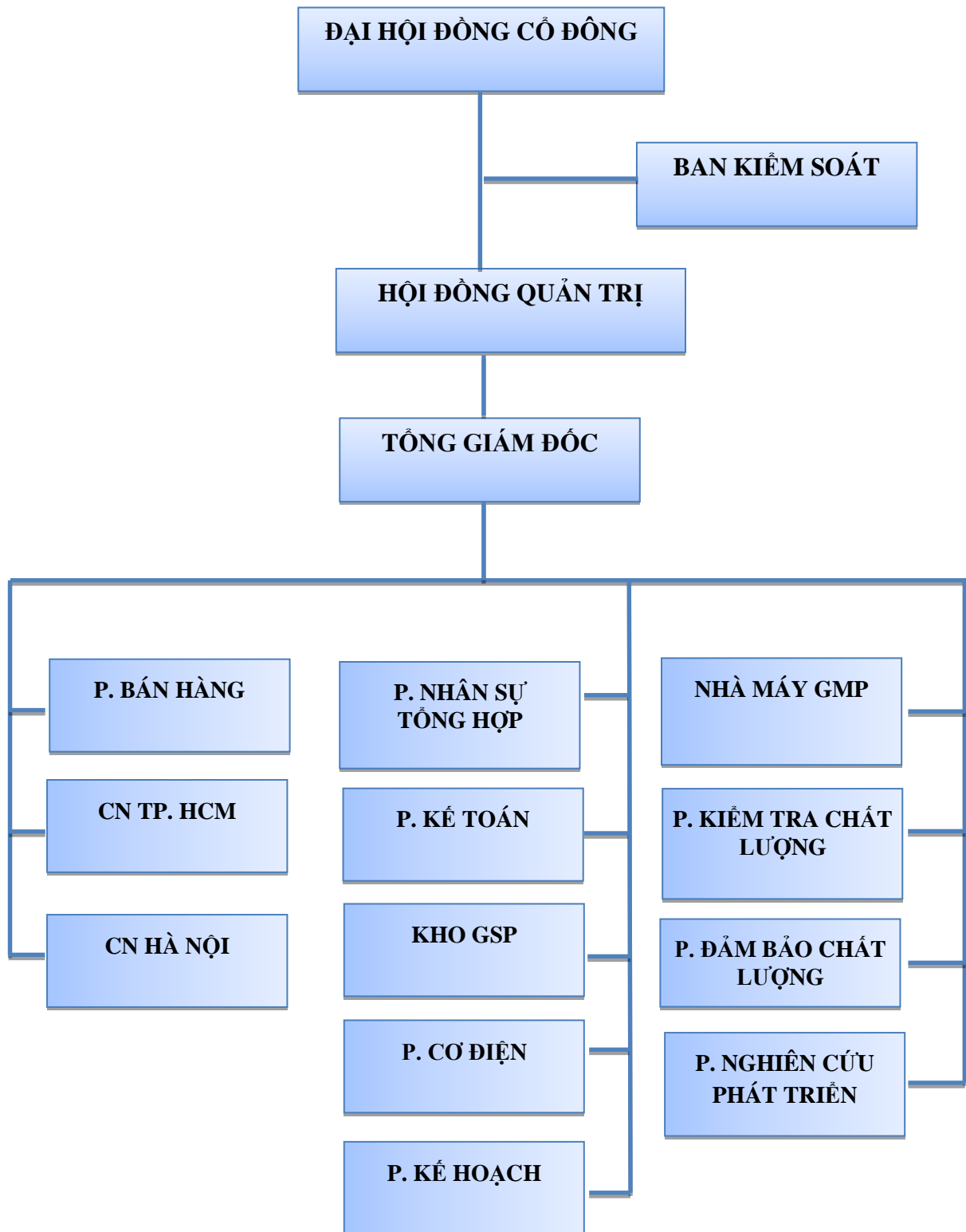
- Địa bàn kinh doanh: Gồm trụ sở chính ở Đà Nẵng, 1 chi nhánh ở Hà Nội và 1 chi nhánh ở TP. Hồ Chí Minh. Ngoài ra còn có hệ thống trình dược và công tác viên liên kết phủ khắp các tỉnh thành trên cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: là một công ty cổ phần, Công ty cổ phần Dược Trung ương 3 được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Ngày 01/06/2020, công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025, đồng thời bổ nhiệm Tổng giám đốc mới để điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các bộ phận chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT và Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành. Việc sắp xếp lại mô hình tổ chức phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh tại công ty là cần thiết. Công tác quản lý của Công ty hướng đến việc ngày càng gọn nhẹ chuyên sâu, nâng cao ý thức chấp hành của người lao động.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3



- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2021

- + Doanh thu thuần: 290 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 3,5 tỷ đồng
- + Lợi nhuận sau thuế : 2,8 tỷ đồng

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tiếp tục củng cố ổn định quy trình sản xuất, thiết bị sản xuất cho các sản phẩm được gia hạn và cấp mới số đăng ký trong năm 2020 và 2021.
- Triển khai kế hoạch đầu tư nâng cấp nhà máy tân được đề đăng ký xét đạt tiêu chuẩn GMP theo quy định trong năm 2021.
- Mở rộng, tập trung tham gia đấu thầu trên phạm vi toàn quốc và đồng thời tìm kiếm, hợp tác phân phối thương mại, nhận ủy quyền thầu cho các công ty khác.
- Ổn định và nâng cao hình thức mẫu mã và chất lượng sản phẩm đang lưu hành.
- Bổ sung yêu cầu cho danh mục sản phẩm mới đã nộp hồ sơ.
- Thực hiện chương trình huấn luyện đào tạo cán bộ chuyên môn và tuyển dụng mới nhân sự có kinh nghiệm, năng lực đáp ứng yêu cầu hoạt động.
- Triển khai theo tiến độ chủ trương đã được Hội đồng quản trị thông qua về dự án tại khu đất Hòa Minh.
- Lập phương án huy động vốn các dự án và phát triển sản phẩm.
- Củng cố hệ thống kinh doanh, phát triển, mở rộng liên kết với các nhà phân phối để bán được các sản phẩm mới được cấp số đăng ký sản xuất.
- Lập báo cáo tiền khả thi về đề nghị chủ trương di dời nhà máy lên Khu công nghiệp Đà Nẵng.

5. Các rủi ro:

Đứng trước những thời cơ và thách thức của nền kinh tế trong nước, quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đang tác động

❖ Rủi ro do môi trường pháp luật, ngành :

Hoạt động của công ty chịu sự chi phối của hệ thống các văn bản Luật như Bộ Luật Lao động, Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý Thuế... cùng các văn bản dưới Luật liên quan. Ngoài ra, các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau còn phải tuân thủ theo các văn

bản Luật chuyên ngành. Đối với các Công ty ngành Dược, hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm còn được quy định bởi Luật Dược, Luật Đấu thầu và các Nghị định, Thông tư liên quan liên tục được cập nhật yêu cầu chặt chẽ hơn rất nhiều các tiêu chuẩn và hàng rào kỹ thuật được nâng cấp đòi hỏi các cơ sở sản xuất, đăng ký, xuất nhập khẩu thuốc phải đầu tư chi phí lớn.

❖ Rủi ro về nguyên liệu

Với đặc điểm chung của ngành dược Việt Nam, phần lớn nguồn nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài. Hiện tại, công ty phải nhập khẩu phần lớn nguyên vật liệu từ các nước Châu Á như: Trung Quốc, Ấn Độ, Singapore. Dịch Covid-19 đã làm gián đoạn nguồn cung nguyên liệu của các doanh nghiệp nhập khẩu. Việc khan hiếm nguyên liệu trong chuỗi cung ứng toàn cầu cùng với chi phí vận chuyển, phân phối tăng cao và nhu cầu mua hàng trong nước cũng gia tăng trong tình hình dịch bệnh Covid-19 dẫn đến đẩy giá nguyên liệu dùng để sản xuất tăng cao. Điều này tạo nên những thách thức về việc biến động trong nguồn nguyên liệu đầu vào và rủi ro về giá cho công ty trong quá trình hoạt động.

❖ Rủi ro về giá bán sản phẩm

Sản xuất, kinh doanh dược phẩm là một trong những lĩnh vực được Nhà nước quản lý giá chặt chẽ. Do đó, trong trường hợp giá cả đầu vào thay đổi bất lợi nhưng giá bán sản phẩm của Công ty không thay đổi kịp thời sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

❖ Rủi ro về thị trường

Ngành dược vốn được xem là ngành nhiều cơ hội nhưng cũng đầy những thách thức và rủi ro. Với trào lưu đầu tư mở rộng nhà máy trong những năm gần đây, doanh nghiệp trong nước đều tăng công suất càng làm cho thị trường thuốc trong nước ngày càng cạnh tranh khốc liệt. Ngoài ra thuốc giá rẻ từ các nước: Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan... phù hợp tâm lý ưa dùng hàng ngoại làm thị phần cũng bị chia sẻ một cách đáng kể.

❖ Rủi ro môi trường hoạt động của công ty

Công ty sản xuất với quy mô nhỏ nên không tận dụng được các lợi thế trong việc mua nguyên phụ liệu số lượng lớn, do đó khó cạnh tranh về giá. Sản phẩm của Công ty là những mặt hàng thông thường do cơ cấu tổ chức, hệ thống thiết bị cũ, lạc hậu, hay hư hỏng không còn phù hợp với nhu cầu sản xuất hiện nay, công suất nhà máy thấp, hư hao lớn nên không có khả năng cạnh tranh so sánh với các đối thủ cùng ngành. Nguồn vốn hạn chế (vốn điều lệ: 17,5 tỷ đồng) và bộ máy trì trệ trong khi chưa có chiến lược tăng vốn để đầu tư và phát triển là rào cản của Công ty giai đoạn hiện nay.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020

DVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	307.000	264.327	86%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	700	2.436	348%
3	Lợi nhuận sau thuế	560	1.720	307%
4	Cổ tức	3%	5%	167%

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Doanh thu thuần thực hiện năm 2020 là 264 tỷ đồng đạt 86% so với kế hoạch năm 2020. Lợi nhuận trước thuế năm 2020 đạt 2,4 tỷ đồng đạt 348% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 1,72 tỷ đồng vượt 307% kế hoạch năm 2020 đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành: **Ông Trương Thoại Nhân – Tổng giám đốc**

Ngày sinh: 20/10/1980

Nơi sinh: Xã Đại Quang, Huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 173 Lý Triện, P. An Khê, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

CMND số: 21858563 Nơi cấp: CA Đà Nẵng Ngày cấp: 02/03/2019,

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kế toán tài chính doanh nghiệp

Số cổ phần đang sở hữu : 564.270 cổ phần, chiếm 32,24% (trong đó sở hữu cá nhân là 214.270 cổ phần chiếm 12,24% ; cổ phần đại diện là 350.000 cổ phần chiếm 20%)

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2004 – 11/2007	Công ty Dược Trung ương 3	Nhân viên kế toán
11/2007 – 19/10/2010	Công ty Dược Trung ương 3	Phó Phòng Kế toán
20/10/2010 – 24/3/2015	Công ty TNHH MTV Dược Trung ương 3	Kế toán trưởng
25/3/2015 đến 02/03/2020	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
Từ 02/03/2020 đến 31/05/2020	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
Từ 01/06/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

- Những thay đổi trong ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Đức Thắng	Tổng giám đốc	19/05/2017	01/06/2020
2	Ông Vũ Tam Khôi	Phó Tổng giám đốc	01/07/2017	01/06/2020
3	Ông Trương Thoại Nhân	Tổng giám đốc	01/06/2020	

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

- 2 chi nhánh : CN thành phố Hồ Chí Minh, CN Hà Nội
- 10 Bộ phận phòng ban chức năng
- Tổng số CBCNV toàn Công ty đến thời điểm 31/12/2020 là: 130 người

Trong đó:

- + Chủ tịch HĐQT : 01
- + Ban Tổng giám đốc: 01 TGD

+ Các khối Văn phòng:	10
+ Bán hàng và Chi nhánh:	58
+ Các khối gián tiếp:	28
+ Trực tiếp sản xuất	34
Về trình độ chuyên môn:	
- Thạc sĩ:	05
- Dược sĩ đại học:	18
- Đại học khác:	33
- Cao đẳng :	09
- Dược sĩ trung học:	40
- Trung cấp khác:	06
- Sơ cấp:	04
- Lao động phổ thông:	15
+ Đại học và sau đại học là :	56 người, chiếm 43,08%
+ Cao đẳng và trung cấp là :	55 người, chiếm 42,31%
+ Sơ cấp và phổ thông là :	19 người, chiếm 14,61%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	%
Tổng giá trị tài sản	181.346	151.654	-16,37
Doanh thu thuần	338.318	264.327	-21,87
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6,7	2.254	37471
Lợi nhuận khác	357	181	-197
Lợi nhuận trước thuế	364	2.435	569
Lợi nhuận sau thuế	159	1.720	979
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%/năm	3%/năm	

5. b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<p><i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i></p> <p>+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</p> <p>+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn</p>	1,07	1,09	
<p><i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i></p> <p>+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu</p>	0,88	0,85	
<p><i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i></p> <p>+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</p> <p>+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản</p>	11,6	4,56	
<p><i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i></p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần</p>	0,05%	0,65%	
	0,002%	0,85%	

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần phát hành : 1.750.000 cổ phần

- Cổ đông lớn :

+ Tổng công ty Dược Việt Nam giữ 1.137.500 cổ phần, chiếm 65% tổng số cổ phần phát hành.

+ Công ty CP Dược phẩm Ceteco USA giữ 185.000 cổ phần, chiếm 10,6% tổng số cổ phần phát hành.

+ Ông Trương Thoại Nhân giữ 214.270 cổ phần chiếm 12,24% tổng số cổ phần phát hành.

- Số lượng cổ phiếu lưu hành:

+ Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành : 1.706.600 cổ phần

+ Số lượng cổ phiếu quỹ : 43.400 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông :

STT	Nhóm cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông lớn	1.537.570	87,86
2	Cổ đông nhỏ	212.430	12,14
3	Cổ đông trong nước, trong đó:	1.749.500	99,97
3.1	Cổ đông tổ chức	1.366.700	78,1
3.2	Cổ đông cá nhân	383.300	21,9
4	Cổ đông nước ngoài	500	0,03
5	Cổ đông nhà nước	0	0
6	Cổ đông chiến lược	185.800	10,62

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ đến 31/12/2020 : 43.400 cổ phiếu

STT	Thời điểm giao dịch	Số lượng cổ phiếu quỹ	Số lượng cổ phiếu giao dịch	Giá giao dịch (Đồng)	Đối tượng giao dịch
	01/01/2020	34.400			
1	23/3/2020 đến 20/4/2020	34.400	3.000	10.200	Cổ đông Nguyễn Thị Kim Thúy Cổ đông Nguyễn Minh Tuấn Cổ đông Lưu Thị Diễm Chi
2	10/9/2020 đến 08/10/2020	37.400	6.000	10.200	Cổ đông Nguyễn Thành Linh Cổ đông Nguyễn Ngọc Quang Cổ đông Mai Thị Thanh Xuân

e) Các chứng khoán khác: Không

7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Bên cạnh định hướng tập trung vào các giải pháp nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh hiệu quả, Công ty luôn chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, tuân thủ Pháp luật và bảo vệ môi trường. Đối với khí thải, và chất thải rắn công ty luôn đảm bảo xử lý đạt tiêu chuẩn quy định và kết hợp với một số đơn vị có chức năng thu gom và xử lý đúng quy định. Vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải đảm bảo nước thải ra đạt tiêu chuẩn.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng giá trị nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm là 36.507 triệu đồng, trong đó giá trị nguyên vật liệu chính là 24.565 triệu đồng, nguyên vật liệu phụ là 2.015 triệu đồng và bao bì, phụ liệu là 9.750 triệu đồng.

Nguyên vật liệu được sử dụng trong định mức đã quy định và bảo quản đạt chuẩn, đồng thời cố gắng giảm hao hụt.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 394.228 kw/ năm.

Công ty đã và đang tiến hành hợp lý hóa kế hoạch sản xuất để có thể sử dụng nguồn

năng lượng một cách tiết kiệm.

6.4. *Tiêu thụ nước: 5.447 m³/năm*

6.5. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, trong năm không có trường hợp xử phạt vi phạm nào.

6.6. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động: 130 người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 6.500.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Các chính sách cho người lao động luôn tuân thủ đúng luật, có chế độ bồi dưỡng độc hại đầy đủ, các thông số môi trường đảm bảo điều kiện làm việc tốt cho người lao động.

- Nhờ thực hiện nghiêm túc quy định về huấn luyện an toàn cho người lao động, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các tổ sản xuất thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh nhà xưởng nên không xảy ra tai nạn lao động, sự cố thiết bị, sự cố cháy nổ.

- Quản lý nhân sự đang được cải cách mạnh mẽ, không theo lối mòn, đã xây dựng và đưa vào thực thi quy trình tuyển dụng, chính sách đề bạt, khen thưởng. Chế độ phúc lợi cho nhân viên ngày được nâng cao.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ nhân viên.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Cán bộ nhân viên Công ty được tham dự các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên được tổ chức ngay tại công ty cũng như tại các cơ sở đào tạo chuyên môn.

6.7. *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.*

Ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty vẫn thường xuyên tham gia nhiều công tác xã hội thông qua việc luôn bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải đúng chuẩn, liên tục nhiều năm tham gia các chương trình vì cộng đồng, đóng góp đền ơn đáp nghĩa, vì trẻ em, người nghèo, khuyết tật, phát thuốc từ thiện, tài trợ cơ quan ban ngành địa phương. Đặc biệt trong năm 2020, Ban Lãnh đạo cùng Công đoàn Công ty đã tổ chức kêu gọi quyên góp hỗ trợ đồng bào Miền Trung chịu ảnh hưởng nặng nề bởi các đợt bão lũ cùng nhiều hoạt động tuyên truyền, tài trợ sản phẩm dung dịch sát khuẩn, Vitamin... cho các chương trình phòng chống đại dịch Covid-19.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ Tình hình chung:

Năm 2020, dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng đến nhiều ngành kinh tế của Việt Nam, trong đó thì ngành dược phẩm tuy là một trong những ngành cung cấp mặt hàng thiết yếu đối với người dân nhưng cũng chịu sự tác động không nhỏ từ đại dịch. Công ty CP Dược trung ương 3 là doanh nghiệp nhỏ, chịu ảnh hưởng sâu sắc theo tình hình chung của ngành, mặt khác cộng thêm khó khăn về tài chính cũng là vấn đề nan giải chưa có giải pháp tháo gỡ. Năm 2020, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể CBCNV Công ty đã vừa tập trung xây dựng kế hoạch, sắp xếp và bố trí lại sản xuất, vừa đảm bảo về mặt sức khỏe, đời sống cho người lao động, đồng thời củng cố cơ cấu tổ chức, hệ thống bán hàng, kinh doanh trên tất cả các địa bàn hoạt động. Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực để điều hành đưa Công ty vượt qua khó khăn và đã đạt được kết quả nhất định.

❖ Chỉ tiêu về doanh thu thuần: Tổng doanh thu thuần năm 2020 là: 264 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2020 là 307 tỷ đồng thì đạt 86%, trong đó:

- Doanh thu hàng nhập khẩu ủy thác 02 chi nhánh theo kế hoạch năm 2020 là 235 tỷ đồng, đạt 83% so với kế hoạch.
- Doanh thu hàng sản xuất: Doanh thu thuần bán hàng sản xuất của công ty đạt 68 tỷ đồng, kế hoạch năm 2020 là 72 tỷ đồng, chỉ đạt 95% so với kế hoạch. Nguyên nhân: Trong năm 2020 Công ty đã tiến hành tiếp tục đẩy mạnh công tác bán hàng, đốc thúc, tuyển dụng và củng cố hệ thống trình dược viên, mở rộng địa bàn trên 17 tỉnh miền Bắc, tiếp tục củng cố thị trường Miền nam và khu vực Miền trung - Tây Nguyên. Đồng thời triển khai thực hiện chính sách chăm sóc hậu mãi, hoàn thiện và cập nhật website của Công ty để quảng bá đồng thời cung cấp thông tin mới nhất đến khách hàng, xây dựng chính sách, chế tài nhằm kiểm soát chặt chẽ luồng phân phối sản phẩm.

❖ Về chi phí:

- Trong năm 2020 do công ty chủ động đầu tư các chương trình, chính sách bán hàng như hạ giá, tặng chiết khấu, xây dựng các chương trình khuyến mãi lớn nên dẫn đến chi phí bán hàng tăng cao so với năm 2019.

- Trong năm công ty đã đầu tư cải tạo, nâng cấp phục vụ công tác xét duyệt xét duyệt cho xưởng thực phẩm chức năng; cải tạo, mua sắm thêm công cụ hỗ trợ cho các máy móc thiết bị tại nhà máy tân được để nâng cao công suất hoạt động; đồng thời đã thực hiện điều chỉnh lương cho toàn thể cán bộ nhân viên từ tháng 10/2020.
- Trích lập dự phòng theo đối với các mặt hàng nguyên vật liệu, bao bì tồn đọng từ các năm trước để lại.
- Nguồn vốn hạn chế nên không thể mua các đơn hàng nguyên liệu lớn, chủ yếu là các đơn hàng nhỏ lẻ nên giá bán cao và phải thanh toán tiền mặt nên càng làm nguồn tài chính thêm bị động.

❖ Về lợi nhuận: Lợi nhuận gộp đạt 36,6 tỷ đồng đạt 116% kế hoạch năm 2020. Lợi nhuận trước thuế năm 2020 đạt 2,4 tỷ đồng, tăng 669% so với năm 2019 và đạt 348% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 1,72 tỷ đồng vượt 307% kế hoạch năm 2020 đề ra.

❖ Các mặt đạt được và những hạn chế:

➤ Các mặt đạt được:

- Tiếp tục củng cố sản xuất, nâng cao năng lực và công suất của Nhà máy GMP tân được, đảm bảo cung ứng kịp thời hàng hóa theo yêu cầu của bộ phận kinh doanh.
- Hoàn thành việc xét đạt GMP cho nhà máy thực phẩm bảo vệ sức khỏe vào tháng 11/2020.
- Việc mở rộng thị trường tại khu vực miền Bắc và tiếp tục củng cố hệ thống kinh doanh tại khu vực miền Trung, Tây Nguyên và miền Nam tới từng quầy thuốc đã phát huy hiệu quả, doanh số đã có những bước tăng trưởng ổn định.

➤ Những hạn chế còn tồn tại:

- Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 chịu ảnh hưởng lớn bởi dịch Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp trên địa bàn TP. Đà Nẵng nói riêng và cả nước nói chung và mưa bão liên tiếp trong những tháng cuối năm đã khiến cơ sở vật chất nhà máy, nhà kho GSP thêm xuống cấp.
- Máy móc thiết bị và hệ thống phụ trợ: Phần lớn đã cũ, đã cải tạo nhiều lần nhưng chưa được cải thiện đáng kể như mục tiêu đưa ra, chưa phát huy tính hiệu quả và công suất nhà máy.

- Danh mục sản phẩm: tính đến hết năm 2020, công ty chỉ có khoảng hơn 50 số đăng ký và một số phẩm chủ lực chiếm 25-30% doanh số chưa được tái cấp và không được cấp lại.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của công ty so với năm trước giảm khoảng 29,6 tỷ đồng tương ứng giảm 16,3%. Trong đó tài sản ngắn hạn giảm 30,4 tỷ đồng, chủ yếu là do giảm các khoản phải thu chưa thanh toán và bù trừ thời điểm cuối năm, và hàng tồn kho cũng giảm 11 tỷ đồng.

Vòng quay các khoản phải thu giảm so với năm trước: năm 2019 là 3,75 lần còn năm 2020 là 2,73 lần (thời gian thu hồi nợ trung bình là 134 ngày), do khoản phải thu của công ty năm nay giảm hơn so với năm 2019 khoản 25,5 tỷ đồng.

b) Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả cũng giảm so với năm trước 31 tỷ đồng tương ứng giảm 20%, trong đó chủ yếu giảm mạnh khoản nợ phải trả người bán là 40 tỷ đồng, tuy nhiên vòng quay khoản phải trả cho người bán của công ty là 1,9 (thời gian trả nợ trung bình là 187 ngày) cho thấy công ty đã tạo uy tín về quan hệ thanh toán đối với nhà cung cấp, giúp công ty giảm được chi phí về vốn cũng như kéo giãn được thời hạn thanh toán nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Năm 2020 công ty tiếp tục tiến hành rà soát và điều chỉnh lại các quy chế về tiền lương và chi tiêu nội bộ để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và pháp luật của Nhà nước.
- Tăng cường công tác tập huấn, đào tạo tại chỗ cho đội ngũ cán bộ chuyên môn kỹ thuật của Công ty.
- Tổ chức, sắp xếp lại bộ máy nhân sự tại nhà máy, bổ sung, bảo trì thường xuyên thiết bị sản xuất, củng cố lại toàn bộ nhà máy.
- Đang thực hiện tái cơ cấu lại hệ thống kinh doanh nhằm đạt hiệu quả tăng doanh số trong thời gian tới và quản trị tốt rủi ro, công nợ.
- Thay đổi phương thức bán hàng mới, tìm kiếm khách hàng độc quyền hoặc phân

phối trộn lô những sản phẩm mới được cấp số đăng ký.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tăng cường phát triển danh mục sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng mà công ty đã và đang được cấp, đảm bảo chất lượng, tăng năng suất và giảm hư hao đồng thời hạ giá thành sản phẩm.
- Tiếp tục củng cố hệ thống kinh doanh, tăng cường tìm đối tác uy tín, đủ năng lực để phân phối trộn lô, độc quyền sản phẩm hoặc sản xuất gia công để phát huy tối đa công suất nhà máy.
- Cải tiến mẫu mã sản phẩm, chú trọng củng cố, kiểm soát chất lượng sản phẩm.
- Tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện, tuyển dụng nhân sự đáp ứng tốt công tác chuyên môn, nghiệp vụ.
- Xây dựng kế hoạch quản trị tài chính phù hợp, tiết kiệm.
- Chú trọng rà soát, đánh giá rủi ro, chủ động xử lý tồn đọng về hàng hóa, công nợ.
- Đầu tư nâng cấp Nhà máy tân dược và cải tạo dây chuyền cao xoa thuốc nước dùng ngoài để chuẩn bị công tác xét duyệt đạt chứng nhận GMP trong năm 2021.
- Mở rộng, tập trung tham gia đấu thầu trên phạm vi toàn quốc và đồng thời tìm kiếm, hợp tác phân phối thương mại, nhận ủy quyền thầu cho các công ty khác.
- Triển khai thực hiện dự án tại khu đất Hòa Minh, tranh thủ sự giúp đỡ của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP và đối tác để có nguồn tài chính thực hiện dự án.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong điều kiện rất khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, thiên tai trong năm qua, môi trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt và sự thích nghi với việc thực thi và siết chặt các quy định của Bộ Y tế cũng như pháp luật của Nhà nước khiến Công ty gặp không ít khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh và phân phối, cũng như công tác triển khai mở rộng thị trường. Một phần nữa là số đăng ký của nhiều sản phẩm đã hết hạn và đang chờ gia hạn, một số mặt hàng chủ lực lại không được phép gia hạn hay cấp mới cũng làm ảnh hưởng lớn đến danh mục hàng hóa của Công ty. Vì vậy, HĐQT và Tổng giám đốc đã

gặp không ít khó khăn trong vấn đề điều hành để đảm bảo sản xuất kinh doanh được ổn định cũng như chăm lo về mặt sức khỏe, đời sống của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty. Tuy nhiên với sự nỗ lực của HĐQT, Tổng giám đốc và của người lao động Công ty đã khắc phục các khó khăn, ổn định tình hình sản xuất, kinh doanh và đạt được những thành tựu nhất định.

Năm 2020 công ty đã hoàn thành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã đề ra với lợi nhuận trước thuế đạt 348% và lợi nhuận sau thuế đạt 307% kế hoạch năm 2020.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Năm 2020 là năm đầu tiên của nhiệm kỳ mới 2020-2025 của Công ty với sự điều hành của HĐQT mới và Tổng giám đốc được bổ nhiệm mới. Năm 2020 cũng là năm khó khăn của cả nước nói chung và ngành dược nói riêng khi phải đối mặt với đại dịch Covid-19 và thiên tai liên tiếp. Trong năm vừa qua, HĐQT đã thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc. HĐQT Công ty đánh giá cao nỗ lực của Tổng giám đốc trong năm vừa qua trong điều hành cũng như công tác quản trị, đưa công ty vượt qua khó khăn và hoàn thành kế hoạch đã đề ra năm 2020.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2021 được dự báo sẽ tiếp tục là một năm khó khăn nữa của cả nước khi tình hình dịch bệnh còn phức tạp, sự thay đổi về Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán mới cũng như các văn bản pháp luật trong ngành áp dụng một số quy định mới và hơn nữa đó là sức cạnh tranh thị trường ngày một lớn khiến Công ty gặp nhiều khó khăn. HĐQT và Ban điều hành sẽ tiếp tục tiến hành phân tích dữ liệu và đề ra kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, xây dựng kế hoạch cho năm 2020 và kế hoạch cho những năm sắp đến của nhiệm kỳ 2020-2025.

Các thành viên HĐQT tiếp tục phối hợp với Tổng giám đốc trong việc điều hành thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, hỗ trợ Tổng giám đốc trong công tác chỉ đạo, điều hành và có những chính sách thay đổi phù hợp với tình hình kịp thời hơn để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đặt ra.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Thành viên điều hành/ Không điều hành	Số lượng chức danh ở công ty khác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Khải	25%	Thành viên không điều hành	Không	Người đại diện 437.500 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
2	Trương Thoại Nhân	32,24%	Thành viên điều hành	Không	Người đại diện 350.000 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
3	Trần Anh Tuấn	20%	Thành viên không điều hành	Không	Người đại diện 350.000 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
4	Nguyễn Huy Thanh	0	Thành viên không điều hành	Không	
5	Vũ Tam Khôi	2,63%	Thành viên không điều hành	01 (Phó Giám đốc Công ty CP DP CETECO USA)	

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	179/NQ/2020/HĐQT	10/02/2020	Mua lại cổ phiếu ưu đãi cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp tại thời điểm cổ phần hóa của người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động trước thời gian cam kết để làm cổ phiếu quỹ năm 2020.
2	181/NQ/2020/HĐQT	02/03/2020	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 đối với Ông Nguyễn Thành Linh
3	182/NQ/2020/HĐQT	02/03/2020	Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 đối với Ông Trương Thoại Nhân
4	185/NQ/2020/HĐQT	03/03/2020	Thông nhất việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với các nội dung sau : - Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 : 24/03/2020 - Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020: 14/04/2020
5	191/NQ/2020/HĐQT	01/04/2020	- Thông nhất về việc thay đổi thời gian tổ chức Đại Hội đồng cổ đông năm 2020, thời gian cụ thể sẽ thông báo sau. - Thông nhất về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 chậm nhất trước ngày 30 tháng 06 năm 2020.

6	192/NQ/2020/HĐQT	01/04/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến bằng hình thức bỏ phiếu điện tử. - Thống nhất về việc tổ chức lấy phiếu ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản thông qua Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử, trong đó ghi rõ hạn chế quyền lợi của cổ đông khi bỏ phiếu điện tử là cổ đông không được phát biểu ý kiến đối với các nội dung lấy ý kiến, chỉ được biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) đối với các nội dung lấy ý kiến. - Thành lập Hội đồng xử lý hàng tồn kho tại Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 - Thành lập Hội đồng xử lý nợ khó thu hồi tại Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 - Thống nhất thông qua việc điều chỉnh loại cổ phần từ loại hạn chế chuyển nhượng sang loại tự do chuyển nhượng của 13 cổ đông do hết thời gian hạn chế chuyển nhượng (Danh sách cổ đông điều chỉnh loại cổ phần được đính kèm tại phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này)
7	193/QĐ-HĐQT	01/04/2020	Thành lập Hội đồng xử lý hàng hóa tại Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3
8	194/QĐ-HĐQT	01/04/2020	Thành lập Hội đồng xử lý nợ khó thu hồi tại Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3
9	200/NQ/2020/HĐQT	23/04/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Việc hủy danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 chốt tại ngày 24/3/2020. - Thay đổi ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là ngày 12/05/2020. - Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và địa điểm tổ chức sẽ thông báo cụ thể sau theo giấy mời họp.

10	204/NQ/2020/HĐQT	28/04/2020	<p>- Thống nhất về việc hoãn chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 chốt tại ngày 12/5/2020.</p> <p>- Thống nhất về việc thay đổi ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là ngày 19/5/2020</p>
11	206/NQ/2020/HĐQT	29/04/2020	- Thống nhất việc giải thể chấm dứt hoạt động của Công Ty Cổ Phần Dược Trung Ương 3 – Chi Nhánh Thăng Long.
13	208/NQ/2020/HĐQT	29/04/2020	Thống nhất chấp thuận Đơn xin từ nhiệm chức danh Tổng giám đốc của Ông Nguyễn Đức Thắng.
14	210/NQ/2020/HĐQT	12/05/2020	<p>- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.</p> <p>- Tài liệu sử dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.</p> <p>- Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020</p>
15	211 /QĐ-HĐQT	12/05/2020	Quyết định về việc Ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3, nhiệm kỳ 2020-2025
16	212/QĐ-HĐQT	12/05/2020	Quyết định về việc Ban hành Quy chế đề cử, bầu cử, ứng cử tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3, nhiệm kỳ 2020-2025
17	02/NQ/2020/HĐQT	01/06/2020	<p>Thống nhất về việc:</p> <p>- Bầu ông Nguyễn Văn Khái giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ 2020-2025.</p> <p>- Bổ nhiệm ông Trương Thoại Nhân giữ chức danh Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ 2020-2025.</p> <p>- Miễn nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc đối với Ông Vũ Tam Khôi</p>

18	03/QĐ-HĐQT	01/06/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm ông Trương Thoại Nhân giữ chức vụ Tổng giám đốc từ ngày 01/06/2020
19	04/QĐ-HĐQT	01/06/2020	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với Ông Nguyễn Đức Thắng từ ngày 01/06/2020
20	05/QĐ-HĐQT	01/06/2020	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc đối với Ông Vũ Tam Khôi từ ngày 01/06/2020
21	10/NQ/2020/HĐQT	28/06/2020	Nghị quyết về việc bổ nhiệm chức vụ Thư ký công ty nhiệm kỳ 2020-2025 đối với Bà Đồng Huỳnh Khánh Hòa
22	11/QĐ-HĐQT	28/06/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Thư ký công ty nhiệm kỳ 2020-2025 đối với Bà Đồng Huỳnh Khánh Hòa
23	12/QĐ-HĐQT	29/06/2020	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty
24	14/NQ/2020/HĐQT	20/07/2020	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Hải Anh giữ chức vụ Giữ chức vụ Phụ trách kế toán Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
25	15/QĐ-HĐQT	20/07/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Hải Anh giữ chức vụ Giữ chức vụ Phụ trách kế toán Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
26	18/NQ/2020/HĐQT	18/09/2020	<p>Thông nhất thông qua các nội dung:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông nhất với báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh 08 tháng đầu năm 2020. 2. Giao Tổng giám đốc xử lý dứt điểm các vướng mắc về nghiệm thu, thanh quyết toán đối với các máy móc, thiết bị đã mua năm 2018, 2019 trong tháng 9, tháng 10/2020 và báo cáo HĐQT tiến độ thực hiện. 3. Giao Tổng giám đốc tiếp tục đôn đốc thu hồi và xử lý hồ sơ công nợ như nội dung Biên bản số 02/BB-TW3 ngày 25/5/2020 của Hội đồng xử lý nợ và báo cáo HĐQT để xem xét quyết định. 4. Thực hiện chế độ giao ban và báo cáo theo ý kiến của HĐQT.

27	21/NQ/2020/HĐQT	02/10/2020	Thông qua việc xử lý hàng hóa, bao bì, nguyên liệu kém phẩm chất, đã hết hạn sử dụng hoặc hết số đăng ký hiện đã trích lập dự phòng năm 2019 theo phương án xử lý tại Biên bản họp hội đồng thẩm định về việc xử lý hàng hóa, vật tư tồn kho số 01/BB-TW3 ngày 22/05/2020.
28	23/NQ/2020/HĐQT	21/11/2020	Thông qua các nội dung sau đây: 1. Thống nhất Báo cáo tình hình ước thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020. 2. Thống nhất với chủ trương tiếp tục sửa chữa nhà máy tân dược để chuẩn bị cho công tác xin gia hạn GMP trong năm 2021. 3. Thống nhất với chủ trương về lộ trình tăng vốn đến năm 2022 và tìm hướng đầu tư để xây dựng nhà máy mới, báo cáo Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP. 4. Thực hiện chế độ báo cáo theo ý kiến của HĐQT.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : Không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Trần Thị Minh	0,19%
2	Ngô Thị Thu Hiền	0,04%
3	Hà Lan Anh	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Minh	Trưởng ban	Từ ngày 12/03/2015 đến nay	05/05	100%	
2	Bà Hà Lan Anh	Thành viên	Từ ngày 12/03/2015 đến nay	05/05	100	
3	Bà Ngô Thị Thu Hiền	Thành viên	Từ ngày 01/06/2020 đến nay	03/03	100%	Nhiệm kỳ mới
4	Dương Trường Sinh	Thành viên	Từ ngày 12/03/2015 đến 31/05/2020	02/02	100%	Hết nhiệm kỳ

Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phân vốn của Tổng Công ty, điều chỉnh các Quy chế cho phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp. HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương, Thù lao/ năm (đồng)
1	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch HĐQT	42.000.000
2	Nguyễn Huy Thanh	Thành viên HĐQT	28.000.000
3	Vũ Tam Khôi	Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc	72.100.000
4	Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	48.000.000
5	Trương Thoại Nhân	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	402.000.000
6	Nguyễn Thành Linh	Thành viên HĐQT	128.000.000
7	Nguyễn Đức Thắng	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	180.600.000
8	Võ Thị Kim Huệ	Thành viên HĐQT	20.000.000
9	Trần Thị Minh	Trưởng ban KS	48.000.000
10	Hà Lan Anh	Thành viên BKS	24.000.000
11	Ngô Thị Thu Hiền	Thành viên BKS	14.000.000
12	Dương Trường Sinh	Thành viên BKS	10.000.000
Tổng cộng			1.016.700.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trương Thoại Nhân	Người nội bộ	161.370	9,22%	214.270	12,24%	Mua CP

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Giao dịch bán sản phẩm thuốc do công ty sản xuất cho Công ty CP DP CETECO USA với tổng trị giá là 9.725.365.464 đồng

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty luôn thực hiện đúng theo các quy định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, số Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0754-2018-004-1.

Đơn vị kiểm toán cho ý như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, được đăng tải đầy đủ trên website của công ty tại địa chỉ: www.duocw3.com

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯƠNG THOẠI NHÂN